

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 172 - Trách nhiệm của người tin Chúa trước mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 3- Ai là đầy tớ ngay lành và trung tín của Đức Chúa Jêsus Christ ?

Ma-thi-ơ 25:14-30: Vả, nước thiên đàng sẽ giống như một người kia, khi đi đường xa, gọi các đầy tớ mà giao của cải mình. Chủ đó cho người nầy năm ta-lâng, người kia hai, người khác một, tùy theo tài mỗi người; đoạn, chủ lên đường. Tức thì, người đã nhận năm ta-lâng đi làm lợi ra, và được năm ta-lâng khác. Người đã nhận hai ta-lâng cũng vậy, làm lợi ra được hai ta-lâng nữa. Song người chỉ nhận một thì đi đào lỗ dưới đất mà giấu tiền của chủ. Cách lâu ngày, chủ của những đầy tớ ấy trở về khiến họ tính sổ. Người đã nhận năm ta-lâng bèn đến, đem năm ta-lâng khác nữa, và thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi năm ta-lâng; đây nầy, tôi làm lợi ra được năm ta-lâng nữa. Chủ nói với người rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; người đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập người coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa người. Người đã nhận hai ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi hai ta-lâng; đây nầy, tôi đã làm lợi ra được hai ta-lâng nữa. Chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; người đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập người coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa người. Người chỉ nhận một ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, tôi biết chúa là người nghiêm nhặt, gặt trong chỗ mình không gieo, lượm lật trong chỗ mình không rải ra, nên tôi sợ mà đi giấu ta-lâng của chúa ở dưới đất; đây nầy, vật của chúa xin trả cho chúa. Song chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ dữ và biếng nhác kia, người biết ta gặt trong chỗ ta không gieo, và lượm lật trong chỗ ta không rải ra; vậy thì người phải đưa bạc của ta lại cho người buôn bạc, rồi khi ta trở về, sẽ lấy vốn và lời. Vậy, các người hãy lấy ta-lâng của người nầy mà cho kẻ có mười ta-lâng. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì cũng cất luôn điều họ đã có nữa. Còn tên đầy tớ vô ích đó, hãy quăng nó ra ngoài là chỗ tối tăm, ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng.

Trong bài học hôm nay, chúng ta cùng nhau suy gẫm về điều mà Đức Chúa Jêsus đã phán về những người đầy tớ được chủ giao phó của cải trước khi người đi xa, nhưng trong ba người đầy tớ được nhận lãnh công việc đó, thì chỉ có hai người đầy tớ được chủ khen là đầy tớ ngay lành và trung tín mà thôi, đó là hai người đã nhận lãnh của cải từ tay chủ mình và đi ra làm lợi cho chủ mình và chúng ta tin rằng, đó là ý Chúa Jêsus dạy dỗ hết thảy những người sẽ tin đến Ngài và được làm kẻ hầu việc Ngài hãy nên làm công việc mà Ngài đã giao phó cho cách ngay lành và trung tín như vậy.

Câu 16 và 17 chép: **Tức thì, người đã nhận năm ta-lâng đi làm lợi ra, và được năm ta-lâng khác. Người đã nhận hai ta-lâng cũng vậy, làm lợi ra được hai ta-lâng nữa.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁶Then ^{G1161}he that had received ^{G2983}the five ^{G4002}talents ^{G5007}went ^{G4198}and traded ^{G2038}with the same ^{G846}, and made ^{G4160}them other ^{G243}five ^{G4002}talents ^{G5007}. ¹⁷And likewise ^{G5615}he that had received two ^{G1417}, he also ^{G2532}gained ^{G2770}other ^{G243}two ^{G1417}.

Có nghĩa là: *Ngay lập tức người đã nhận được năm ta-lâng đi ra làm công việc cách vất vả (cực nhọc, cách hiệu quả, cách ấn tượng, cách nỗ lực* - là ý nghĩa của chữ làm lợi - ἐργάζομαι số 2038 của tiếng Hy-lạp) *với chính các ta-lâng đó và làm ra được năm ta-lâng khác. Cũng giống như vậy, người đã nhận được hai ta-lâng cũng làm tăng được hai ta-lâng khác.*

Trở lại với hai bài trước liên quan đến bài chúng ta học hôm nay, chúng ta biết rằng người chủ mà Đức Chúa Jêsus đã nói trong sự dạy dỗ này là nói về chính Ngài và Chúa Jêsus đã phán trước về những sự sẽ xảy đến với Ngài, hầu khi những sự đó xảy đến thì các môn đồ của Ngài sẽ hiểu được ý nghĩa của các Lời mà Ngài đã phán dạy họ. Chúa Jêsus đã phán trước với các môn đồ của Ngài về sự Ngài sẽ đi để sắm sẵn một nơi ở vĩnh hằng cho những người yêu mến Ngài và các Lời mà Chúa Jêsus đã phán với môn đồ của Ngài đây cũng là sự nhắc lại công việc mà Đức Giê-hô-va đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài nữa.

Xuất Ê-díp-tô ký 23:20-23: **Đây nầy, ta sai một thiên sứ đi trước mặt ngươi, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa ngươi vào nơi ta đã dự bị. Trước mặt ngươi, người khá giữ mình, phải nghe theo lời, chớ nên phản nghịch; người sẽ chẳng tha tội ngươi đâu, vì danh ta ngự trong mình ngươi. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe lời người, cùng làm theo mọi lời ta sẽ phán, ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ ta sẽ đi trước mặt, đưa ngươi vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi ta sẽ diệt chúng nó.**

Trong thực tế, dân Y-sơ-ra-ên đã không hề nhìn thấy một thiên sứ nào cả trong suốt cuộc hành trình họ

đi trong đồng vắng, ấy là vì Lời của Đức Giê-hô-va chính là thiên sứ, là sứ giả, là sự đại diện cho Đức Giê-hô-va đối với tuyển dân của Ngài. Chữ **thiên sứ** được chép trong câu 20 trên, đó là chữ מַלְאָךְ - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sứ giả, người đại diện, người được sai phái đi làm nhiệm vụ, thiên sứ*.

Lời Đức Chúa Trời khi được phán ra khỏi miệng Ngài sẽ đi trước dân Y-sơ-ra-ên để thực hiện ý muốn của Đức Chúa Trời và thiên sứ mà Đức Giê-hô-va đã phán đó là nói về Lời của Ngài và cũng là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại và đem những người được cứu chuộc đó trở về thiên đàng.

Dân số ký 10:33: **Vậy, dân Y-sơ-ra-ên ra đi từ núi Đức Giê-hô-va, đi trong ba ngày đường; hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đi trước trong lúc ba ngày đường nầy, đặt tìm cho dân một nơi an nghỉ.**

Đây là lời tiên tri báo trước về một kỳ, khi Đức Chúa Jêsus Christ đã thi hành chức vụ Ngài là rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên trái đất này, Ngài sẽ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha để sắm sẵn cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, tức là dân Y-sơ-ra-ên thật của Đức Chúa Trời một nơi yên nghỉ.

Giăng 14:1-21: **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

Trong giây phút trước khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng, Ngài đã giao phó công việc cho các môn đồ, tức là cho các đầy tớ của Ngài phải làm.

Mác 16:14-20: **Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và lòng cứng cổ, vì chẳng tin những kẻ từng thấy Ngài đã sống lại. Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rồi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Lu-ca 24:44-53: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy**

đội trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời. Môn đồ thờ lạy Ngài rồi trở về thành Giê-ru-sa-lem, mừng rỡ lắm. Môn đồ cứ ở trong đền thờ luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời.

Như vậy, hết thấy những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ phải trở nên môn đồ của Ngài và hết thấy mọi người tin Chúa đều phải hầu việc Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà công việc của hết thấy mọi người tin Chúa là phải rao truyền sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ cho tới khi Ngài trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, như đã chép trong sách Lu-ca mà chúng ta vừa đọc:

Lu-ca 24:46-51: Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn đường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đội trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rõ về trách nhiệm mà các môn đồ của Ngài cũng như những người tin Ngài phải làm, đó là: Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đội trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.

Lời Chúa Jê-sus phán đó là việc làm chứng về sự chết của Ngài cho muôn dân và cho tới lúc Ngài trở lại đón Hội-Thánh, như đã được sứ đồ Phao-lô nhắc lại trong thư gửi cho Hội-Thánh tại thành Cô-rinh-tô,

1 Cô-rinh-tô 11:23-32: Vả, tôi có nhận nơi Chúa điều tôi đã dạy cho anh em: ấy là Đức Chúa Jê-sus, trong đêm Ngài bị nộp, lấy bánh, tạ ơn, rồi bẻ ra mà phán rằng: Này là thân thể ta, vì các người mà phó cho; hãy làm điều này để nhớ ta. Cũng một thể ấy, sau khi ăn bữa tối rồi, Ngài lấy chén và phán rằng: Chén này là sự giao ước mới trong huyết ta; hễ khi nào các người uống, hãy làm điều này để nhớ ta. Ấy vậy, mỗi lần anh em ăn bánh này, uống chén này, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến. Bởi đó, ai ăn bánh hoặc uống chén của Chúa cách không xứng đáng, thì sẽ mắc tội với thân và huyết của Chúa. Vậy mỗi người phải tự xét lấy mình, và như thế mới ăn bánh uống chén ấy; vì người nào không phân biệt thân Chúa mà ăn bánh uống chén đó, tức là ăn uống sự xét đoán cho mình. Ấy vì cơ đó mà trong anh em có nhiều kẻ tật nguyên, đau ốm, và có lắm kẻ ngủ. Nếu chúng ta biết xét đoán lấy mình, thì khỏi bị xét đoán. Song khi chúng ta bị Chúa xét đoán, thì bị Ngài sửa phạt, hầu cho khỏi bị án làm một với người thế gian.

Sự làm chứng về sự chết của Đức Chúa Jê-sus chính là *sự làm lợi ra của cải* mà Đức Chúa Jê-sus đã phán về việc Ngài, là Chúa, là Chủ của những người xưng Ngài là Chúa, là Đấng đã cứu chuộc linh hồn mình, đã giao phó cho để làm lợi ra cho sự cứu chuộc của Ngài.

Tại sao nói “Sự làm chứng về sự chết của Đức Chúa Jê-sus” là của cải mà Đức Chúa Jê-sus đã giao phó cho hết thấy những người được gọi là đầy tớ của Ngài?

Đức Chúa Jê-sus Christ đã cho chúng ta câu trả lời.

Ma-thi-ơ 20:20-28: Bấy giờ, có mẹ của các con trai Xê-bê-đê cùng các con mình đến gần Đức Chúa Jê-sus, lạy Ngài đặt hỏi một chuyện. Ngài phán rằng: Người muốn chi? Thưa rằng: Xin cho hai con trai tôi đây ngồi một bữa bên hữu Ngài, một bữa bên tả, ở trong nước Ngài. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Các người không hiểu điều của mình xin. Các người uống được chén mà ta hầu uống không? Hai người thưa rằng: Chúng tôi uống được. Ngài phán rằng: Thật các người sẽ uống chén ta nhưng mà ngồi bên hữu hay bên tả ta, thì chẳng phải tự ta cho được; ấy là cho những người nào mà Cha ta đã sửa soạn cho. Mười môn đồ kia nghe sự xin đó, thì giận hai anh em. Nhưng Đức Chúa Jê-sus gọi đến mà phán rằng: Các người biết rằng các vua dân ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế mà trị dân. Trong các người thì không như vậy; trái lại, trong các người, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người; còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các người. Ấy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.

Trong lời phán dạy này, Đức Chúa Jê-sus đã cảnh báo tới hết thấy những người sẽ tin Ngài, là phải ý thức

được trách nhiệm của mình trước tình yêu của Đức Chúa Trời, đó là hết thấy mọi người tin Chúa đều phải hầu việc Đấng đã tạo nên mình, ban sự sống lại cho mình và cứu chuộc linh hồn mình, mà ý nghĩa của sự hầu việc đó là: kẻ đầy tớ (kẻ hầu việc) đó sẽ đứng ở bên bàn của Chủ mình để chờ được Chủ sai khiến và kẻ đầy tớ đó sẽ làm việc với một tấm lòng biết ơn Chủ. Khi kẻ đầy tớ ấy có làm xong một công việc gì hoặc lớn hoặc nhỏ mặc dầu, thì người đó cũng phải biết nói câu mà Đức Chúa Jêsus đã phán dạy mình:

Lu-ca 17:7-10: Ai trong các người có đầy tớ đi cày hoặc đi chăn, khi ở ngoài đồng về, biểu nó rằng: **Hãy đến ngay mà ngồi ăn, hay sao? Trái lại, há không biểu nó rằng: Hãy dọn cho ta ăn, thất lũng hầu ta, cho đến chừng nào ta ăn uống xong, rồi sau người sẽ ăn uống sao? Đầy tớ vâng lệnh mà làm, thì chủ có biết ơn gì nó chẳng? Các người cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.**

Sự chết của Đức Chúa Jêsus là giá cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời, vì Kinh-Thánh có chép rằng: “Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy máu của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Này là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.” (Hê-bơ-rơ 9:19-28)

Theo Luật pháp nghĩa là theo mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được chép trong cuốn sách Luật pháp mà loài người trong thế gian gọi đó là cuốn Kinh-Thánh.

Lê-vi ký 8:13-15: Đoạn, Môi-se biểu các con trai A-rôn lại gần, mặc áo lá trong cho, cột đai, đội mũ lên đầu, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. Người biểu đem con bò tơ dùng làm của lễ chuộc tội lại gần, A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu nó. Môi-se giết nó, lấy huyết, rồi dùng ngón tay bôi huyết trên chung quanh sừng của bàn thờ, làm cho bàn thờ nên thanh sạch; đoạn đổ huyết dưới chân bàn thờ; như vậy, người biệt bàn thờ riêng ra thánh, để làm lễ chuộc tội tại đó.

Lê-vi ký 17:10-14: Phàm người nào của nhà Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, ăn huyết chi cũng mặc, thì ta sẽ nổi giận cùng kẻ ăn đó, truất nó khỏi dân sự mình; vì sanh mạng của xác thịt ở trong huyết; ta đã cho các người huyết rưới trên bàn thờ để làm lễ chuộc tội cho linh hồn mình; và nhờ sanh mạng mà huyết mới chuộc tội được. Bởi cớ đó ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Trong vòng các người không ai nên ăn huyết; kẻ khách kiều ngụ giữa các người cũng không nên ăn huyết. Còn nếu ai, hoặc dân Y-sơ-ra-ên. hoặc kẻ khách kiều ngụ giữa họ, đi săn được một con thú hay là con chim ăn thịt được, thì phải đổ huyết nó ra, rồi lấy bụi đất lấp lại; vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó, trong huyết có sanh mạng. Bởi cớ ấy, ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người không nên ăn huyết của xác thịt nào; vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó; ai ăn sẽ bị truất diệt.

Sự chết của Đức Chúa Jêsus là giá cứu chuộc nhân loại cho Đức Chúa Trời, vậy thì chúng ta phải hiểu như thế nào cho đúng và trọn vẹn về sự làm chứng về sự chết của Đức Chúa Jêsus, hầu cho mọi người tin Chúa sẽ làm đúng như ý Chúa muốn?

Chúa Jêsus đã phán rằng: “**Kinh-Thánh làm chứng về Ta**”. Như vậy, chức vụ làm chứng về sự chết của Chúa Jêsus cũng phải làm y như mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đã làm chứng về Ngài, vì chính sứ đồ Giăng đã được nghe mạng lệnh này qua thiên sứ của Đức Chúa Trời trên thiên đàng.

Khải huyền 19:1-16: Sự đó đoạn, tôi nghe ở trên trời như có tiếng lớn của lũ đông lăm lăm rằng: **A-lê-lu-gia! Sự cứu chuộc, vinh hiển, quyền phép đều thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta. Vì những sự phán xét**

của Ngài đều chân thật và công bình: Ngài đã đoán phạt đại dân phụ nó lấy điều dân loạn làm hư hỏng thế gian, và Ngài đã báo thù huyết của các tội tử Ngài đã bị tay con dân phụ đó làm đổ ra. Chúng lại nói một lần thứ hai rằng: A-lê-lu-gia! Luồng khói nó bay lên đời đời. Hai mươi bốn trưởng lão cùng bốn con sanh vật bèn mọp xuống thờ lạy Đức Chúa Trời, là Đấng ngồi trên ngai, mà rằng: A-men, A-lê-lu-gia! Lại có tiếng từ ngai đến rằng: Hết thấy các người là tội tử Đức Chúa Trời chúng ta, vẫn kính sợ Ngài, nhỏ hay lớn, đều hãy ngợi khen Ngài! Đoạn, tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô số người, khác nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền cai trị. Chúng ta hãy hớn hở vui mừng, tôn vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa soạn, đã cho người được mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn (vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ). Thiên sứ phán cùng tôi rằng: Hãy chép: Phước thay cho những kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là những lời chân thật của Đức Chúa Trời. Tôi bèn gieo mình xuống dưới chân người đang thờ lạy; song người phán rằng: Hãy giữ lấy, đừng làm vậy; ta là bạn tội tử với người và với anh em người là người cùng giữ lời chứng của Đức Chúa Jêsus. Người hãy thờ lạy Đức Chúa Trời. Vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus là đại ý của lời tiên tri. Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giầy đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tới và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 10 trên như sau: ¹⁰ And I fell ^{G4098} at ^{G1715} his feet ^{G4228} to worship ^{G4352} him. And he said ^{G3004} unto me, See ^{G3700} thou do it not: I am ^{G1510} thy fellowservant ^{G4889}, and of thy brethren ^{G80} that have ^{G2192} the testimony ^{G3141} of Jesus ^{G2424}: worship ^{G4352} God ^{G2316}: for the testimony ^{G3141} of Jesus ^{G2424} is the spirit ^{G4151} of prophecy ^{G4394}.

Chữ mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt chép là **đại ý**, thì nguyên bản tiếng Greek (Hy-lạp) chép là πνεῦμα - pneuma, số 4151 có nghĩa là *thần linh, hơi thở, tinh thần, nguyên tắc căn bản của sự sống* ;

Như vậy, để có thể **làm chứng** về Đức Chúa Jêsus Christ thì khả năng của xác thịt của người ta là không thể làm nổi, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: “**Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.**” (Giăng 3:5-18)

Chúng ta chú ý câu này: **Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần.**

Hết thấy các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán ra đều là thần linh và sự sống, xác thịt (văn tự) chẳng ích chi, vì thế cho nên Đức Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho hết thấy những người tin Chúa phải nhờ nước (tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống) và Thánh-Linh (Thần Lễ thật) để được tái sinh tâm linh mình, vì trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, những người thờ phượng Đức Chúa Trời phải lấy tâm thần (thần

linh của loài người) và Lễ thật mà thờ phượng Đức Chúa Trời. Cũng một lễ ấy, Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời và Ngài là Thần Linh, nhưng vì yêu thương loài người mà Ngài đã xuống thế gian này, mang lấy thân thể xác thịt như thân thể xác thịt hay chết của chúng ta, để giảng dạy Lời Đức Chúa Trời và giải bày Đức Chúa Cha cho loài người chúng ta biết và khi Ngài đã làm xong công việc này, nghĩa là các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận biết Ngài đến từ Đức Chúa Cha và họ đã nhận biết Đức Chúa Cha, thì bấy giờ Đức Chúa Jêsus Christ chịu lấy thập tự giá để làm giá cứu chuộc hết thảy những người nào tin đến Danh Ngài, nghĩa là tin vào uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời và bám chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy Lời Đức Chúa Trời để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Giăng 17:1-11: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy.**

Chúng ta lấy bằng chứng nào để tin quyết rằng: tâm linh của người tin Chúa phải tái sanh (sống lại) thì mới có thể làm chứng được về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ?

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Trong mạng lệnh này, chúng ta không thấy Đức Chúa Jêsus phán về sự chết, nhưng Ngài có phán rằng linh hồn của người ta đã không được yên nghỉ, ấy là vì hết thảy loài người đều đang ngồi ở trong bóng của sự chết, vì thế cho nên linh hồn của người ta luôn lo lắng, không được yên nghỉ. Để linh hồn mình được yên nghỉ thì người ta phải tin Đức Chúa Jêsus Christ và người ta phải học theo Ngài và làm theo Ngài và công việc học và làm theo đó là: **“Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cố ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại?”** (Ma-thi-ơ 16:24-26)

Trong mạng lệnh này, Lời Chúa Jêsus đã dạy chúng ta rằng: **Vì ai muốn cứu sự sống của xác thịt mình thì sẽ mất sự sống của linh hồn mình, còn ai vì cố ta (Danh Đức Chúa Jêsus Christ) mà mất sự sống của xác thịt mình thì sẽ được lại sự sống của linh hồn mình.**

Tiếp nữa: **Học theo Chúa Jêsus** là học vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha, như Đức Chúa Jêsus đã làm, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người ấy được sự sống lại và được sự sống đời đời, dù xác thịt của người ta đến kỳ qua đời thì xác thịt ấy phải bị bỏ lại trên đất này, nhưng tâm linh (linh hồn) của người ấy thì đón về thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Giăng 14:12-21: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể**

nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Giăng 15:1-16: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhận danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người.

Trong mạng lệnh này, Đức Chúa Jêsus đã cho chúng ta thấy rõ kết quả của những người tin Chúa khi tâm linh mình đã được tái sanh, đó là nhờ sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha mà họ sẽ thi hành chức vụ mình được kết quả, vì ngoài Đức Chúa Jêsus Christ ra, người ta không thể làm chi được (Giăng 15:4 và 16).

Chức vụ làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ phải là sự làm chứng thật, không phải sự làm chứng về một con người, nhưng là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được gọi là Lời Đức Chúa Trời - Khải huyền 19:13). Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, nâng đỡ muôn vật và trong muôn vật đó có loài người chúng ta, được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Như vậy, Lời Đức Chúa Trời là của cải thật, là thực chất căn bản để tạo nên muôn vật và là vật liệu duy nhất để cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Tr ời.

Vì cơ A-đam đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo lời vợ mình (là Ê-va, là người được tạo nên bởi thịt và xương (bằng bụi đất) của A-đam) mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và bởi cơ tội lỗi đó mà xác thịt bằng bụi đất của loài người phải bị sự rửa sả và linh hồn của loài người thì phải chết, mà trước khi bị hư mất đời đời thì linh hồn đó phải ngồi trong bóng của sự chết và nếu linh hồn đó không có được giá cứu chuộc thì đến kỳ, nó sẽ chết đời đời.

Đức Chúa Trời đã chọn dân Y-sơ-ra-ên và biệt riêng dân này ra từ giữa thế gian, để Ngài ban luật pháp cho họ, nghĩa là Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên giá cứu chuộc cả thân thể và linh hồn, nhưng dân Y-sơ-ra-ên phải thi hành đức tin của mình mà tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trù mến (trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va

Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **sống** được chép trong sách Phục truyền luật lệ ký 30:19-20 và sách Lê-vi ký 18:5 đó là chữ **חַי** - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, sự sống, sự sống được bảo vệ, sự sống được phục hồi (được sống lại từ sự chết), sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống đời đời;*

Đức Chúa Trời ban Lời của Ngài (Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp) cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ vâng giữ và làm theo, hầu cho họ sẽ nhờ quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời mà tâm linh họ được sự sống lại và được sự sống đời đời, còn xác thịt của họ sẽ được giải cứu ra khỏi sự rửa sả, mà được sự phước hạnh. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã hiểu sai ý nghĩa của Lời Chúa phán và các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không có lòng tin cậy Lời của Đức Chúa Trời và họ không tìm kiếm Đức Chúa Trời, nên họ đã không hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và vì cố đó mà họ phải bị diệt, như Đức Giê-hô-va đã phán: **“Dân ta bị diệt vì cố thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng ta bấy nhiêu: ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỉ nhục. Chúng nó ăn tội lỗi dân ta; ham hố sự gian ác của nó. Sẽ xảy ra dân thể nào thì thầy tế lễ cũng thể ấy: ta sẽ phạt nó vì đường lối nó và sẽ trả cho nó tùy việc nó làm. Chúng nó sẽ ăn mà không được no, hành dâm mà không sanh sản thêm, vì chúng nó đã bỏ Đức Giê-hô-va không nghĩ đến Ngài nữa”.** (Ô-sê 4:6-10)

Nếu như thầy tế lễ mà không hiểu Lời của Đức Chúa Trời thì làm thế nào mà dân sự của Đức Chúa Trời có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa?

Nếu như thầy tế lễ mà không hiểu Lời của Đức Chúa Trời thì làm thế nào họ có thể làm chứng đúng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cho muôn dân trong thế gian này?

Đức Chúa Trời đã phán rõ về giá trị của những Lời đã phán ra từ miệng Ngài, ấy là để nâng đỡ muôn vật và trong muôn vật đó có loài người cùng muôn vật sống trên đất này nữa.

Ê-sai 55: 8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống chừng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời là vô đối và trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng của (tâm linh và tâm trí) loài người, thế nhưng không phải tất cả mọi người trong thế gian này khi đọc Lời của Đức Chúa Trời thì đều có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, mà chỉ có những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà run sợ, hạ mình xuống, hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời mà qua việc học, việc vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài thì bấy giờ, Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ mở trí cho người đó hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép rằng:

Châm ngôn 1:23-33: **Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, không chịu lời quở trách ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thình lình như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quở trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ dại dốt sẽ**

làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.

Các mạng lệnh của Đức Chúa Trời phán ra luôn tập trung vào trách nhiệm của tâm linh loài người, vì tâm linh của loài người là con của Đức Chúa Trời vì nó được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, còn xác thịt của người ta thì không nhận biết Đức Chúa Trời, vì khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen thì vì cố tội lỗi đó mà xác thịt bằng bụi đất của loài người cũng như cả trái đất này bị rửa sả theo như sự phán xét của Đức Chúa Trời (Sáng thế ký 3:7). Mặc dù A-đam đã bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, nhưng loài người sanh ra từ A-đam vẫn không bị mất quyền làm con Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (tâm linh của loài người) con đường dẫn đến sự cứu rỗi hầu cho được sự sống lại và sự sống đời đời. Vì thế cho nên cái tai thuộc linh của loài người vẫn còn nghe được tiếng của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời biết rõ từ trong loài người, ai có lòng tìm kiếm Ngài và muốn được trở lại với Ngài, thì Ngài sẽ tạo điều kiện cho người ấy được hiểu biết các Lời của Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để thi hành chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời và thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kêu gọi những người đã được Ngài chỉ định từ trước sáng thế, để họ được làm môn đồ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và qua chức vụ của những môn đồ đầu tiên này mà Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời sẽ được rao giảng ra cho muôn dân và qua quyền phép của Tin-Lành đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chọn ra từ giữa thế gian những người được làm đầy tớ, tức là kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ và là kẻ hầu việc Đức Chúa Trời.

Những người được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải là những người đã kinh nghiệm được quyền phép của thập tự giá trên cuộc đời của mình, nghĩa quyền phép của luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, giúp cho người ấy làm chết các bản ngã của xác thịt mình và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà người ấy được đổi mới tâm trí mình. Chỉ khi nào người tin Chúa đã kinh nghiệm được quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật làm cho chết bản ngã xác thịt mình và khiến cho tâm linh được sự sống lại, thì bấy giờ những sự làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ từ chính môi miệng và sự sống Đạo của người ấy sẽ là bằng chứng về sự chết và sự sống lại của người ấy, cũng được giống như sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ vậy, như Lời Chúa đã có chép.

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt dẫu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt dẫu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Danh của Đức Chúa Jêsus Christ trong tiếng Hê-bơ-rơ cũng như trong tiếng Greek (Hy-lạp) có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”** và chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành trên đất này cũng như từ lúc ban đầu và cho đến muôn đời không thay đổi, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài (là Đức Chúa Jêsus Christ, là Con một Ngài) để tạo nên muôn vật cùng sự giải bày chính Ngài cho loài người nhận biết Ngài, cùng sự làm chứng cho loài người trên thế gian này biết Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc loài người. Như vậy, chính Đức Chúa Jêsus Christ là chứng nhân đầu tiên cho Đức Giê-hô-va và thông qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ mà hết thảy những người thật lòng tin Đức Chúa Jêsus Christ và là kẻ hầu việc Ngài cũng sẽ là chứng nhân cho Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là chứng nhân cho cả nhân loại biết rằng: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Cứu Chuộc và sự cứu chuộc đó được thi hành qua Lời của Đức Giê-hô-va.

Như vậy, nếu một người chưa hề kinh nghiệm được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời làm cho chết bản ngã xác thịt và làm cho sống lại tâm linh mình, thì làm thế nào người đó có thể là chứng nhân cho Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lời của Đức Chúa Trời mà đắc thắng sự chết hầu cho hết thảy những người tin Ngài cũng sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại tâm linh mình được ?

1 Cô-rinh-tô 15:1-26: **Hỡi anh em, tôi nhắc lại cho anh em Tin Lành mà tôi đã rao giảng và anh em đã nhận lấy, cùng đứng vững vàng trong đạo ấy, và nhờ đạo ấy, anh em được cứu rỗi, miễn là anh em giữ lấy y như tôi đã giảng cho; bằng không, thì anh em dầu có tin cũng vô ích. Vả trước hết tôi đã dạy dỗ anh em điều mà chính tôi đã nhận lãnh, ấy là Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh Thánh; Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba, Ngài sống lại, theo lời Kinh Thánh; và Ngài đã hiện ra cho Sê-pha (Phi-e-rơ), sau lại hiện ra cho mười hai sứ đồ. Rồi đó, cùng trong một lần, Ngài hiện ra cho hơn năm trăm anh em xem thấy, phần nhiều người trong số ấy hiện bây giờ còn sống, nhưng có mấy người đã ngủ rồi. Đoạn, Ngài hiện ra cho Gia-cơ, rồi cho các sứ đồ. Rồi lại, sau những người ấy, Ngài cũng hiện ra cho tôi xem, như cho một thai sanh non vậy. Vì tôi là rất hèn mọn trong các sứ đồ, không đáng gọi là sứ đồ, bởi tôi đã bắt bớ Hội thánh của Đức Chúa Trời. Nhưng tôi nay là người thế nào, là nhờ ơn Đức Chúa Trời, và ơn Ngài ban cho tôi cũng không phải là uổng vậy. Trái lại, tôi đã làm nhiều việc hơn các người khác, nhưng nào phải tôi, bèn là ơn Đức Chúa Trời đã ở cùng tôi. Ấy vậy, dầu tôi, dầu các người khác, đó là điều chúng tôi giảng dạy, và là điều anh em đã tin. Vả, nếu giảng dạy rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì sao trong anh em có kẻ nói rằng những kẻ chết chẳng sống lại? Nếu những kẻ chết không sống lại, thì Đấng Christ cũng đã chẳng sống lại nữa. Lại nếu Đấng Christ đã chẳng sống lại, thì sự giảng dạy của chúng tôi ra luống công, và đức tin anh em cũng vô ích. Lại nếu kẻ chết quả thật không sống lại, thì Đức Chúa Trời đã chẳng khiến Đấng Christ sống lại, mà chúng tôi đã làm chứng trái với Đức Chúa Trời rằng Ngài đã làm cho Đấng Christ sống lại, té ra chúng tôi làm chứng dối cho Đức Chúa Trời. Vì nếu kẻ chết chẳng sống lại, thì Đấng Christ cũng đã chẳng sống lại nữa. Và nếu Đấng Christ đã chẳng sống lại, thì đức tin anh em cũng vô ích, anh em còn ở trong tội lỗi mình. Vậy, những kẻ ngủ trong Đấng Christ cũng phải hư mất đời đời. Nếu chúng ta chỉ có sự trông cậy trong Đấng Christ về đời nầy mà thôi, thì trong cả mọi người, chúng ta là kẻ khốn nạn hơn hết. Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, Ngài là trái đầu mùa của những kẻ ngủ. Vả, vì chúng bởi một người mà có sự chết, thì cũng bởi một người mà có sự sống lại của những kẻ chết. Như trong A-đam mọi người đều chết, thì cũng một lẽ ấy, trong Đấng Christ mọi người đều sẽ sống lại, nhưng mỗi người theo thứ tự riêng của mình: Đấng Christ là trái đầu mùa; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại. Kế đó, cuối cùng sẽ đến, là lúc Ngài sẽ giao nước lại cho Đức Chúa Trời là Cha, sau khi Ngài đã phá diệt mọi đế quốc, mọi quyền cai trị, và mọi thế lực; vì Ngài phải cầm quyền cho đến chừng đặt những kẻ thù nghịch dưới chân mình. Kẻ thù bị hủy diệt sau cùng, tức là sự chết.**

Như vậy, **của cải** mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao cho các đầy tớ của Ngài đó chính là **sự làm chứng về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ** và cũng là sự làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ được làm trọn công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho, là làm cho sống lại những gì mà Đức Chúa Trời đã tạo nên bằng lời của Ngài và sự sống lại đó là nói về sự sống lại của tâm linh những người tin Đức Chúa Jêsus Christ mà vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Vì yêu thương thế gian nên Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ cho thế gian này, hầu cho hễ ai tin Con ấy thì sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời và như vậy, Đức Chúa Jêsus Christ

đã phải chịu chết để chuộc tội cho những người nào tiếp nhận Ngài là Cứu Chúa của mình và quá trình nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đắc thắng sự chết cũng chính là con đường dẫn loài người ra khỏi sự chết mà tới được nơi của sự sống đời đời vậy.

Giăng 6:35-40: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát. Nhưng ta đã nói: Các người đã thấy ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Giăng 12:23-26: Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Giờ đã đến, khi Con người sẽ được vinh hiển. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời nầy thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người.

Chúa Jêsus đã phán rất rõ về công việc và trách nhiệm của những người hầu việc Ngài sẽ phải làm, đó là mọi người tin Chúa sẽ phải vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà làm cho chết các việc hay chết của xác thịt mình, nhờ đó mà được sự sống lại của tâm linh và được làm con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ được đồng kế tự với Đấng Christ.

Các đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải làm những công việc như Chúa Jêsus đã làm, như Lời Chúa có chép: “Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.” (Giăng 17:6-8)

Ma-thi-ơ 28:19-20: Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Ma-thi-ơ 25:14-17: Vả, nước thiên đàng sẽ giống như một người kia, khi đi đường xa, gọi các đầy tớ mà giao của cải mình. Chủ đó cho người nầy năm ta-lăng, người kia hai, người khác một, tùy theo tài mỗi người; đoạn, chủ lên đường. Tức thì, người đã nhận năm ta-lăng đi làm lợi ra, và được năm ta-lăng khác. Người đã nhận hai ta-lăng cũng vậy, làm lợi ra được hai ta-lăng nữa.

Sau khi nhận lãnh mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ tại nơi làng Bê-tha-ni trong ngày Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về trong thành Giê-ru-sa-lem và cầu nguyện, chờ đợi sự ban cho Đức Thánh Linh, như Chúa Jêsus đã phán dặn.

Công vụ các sứ đồ 1:4-14: Lúc ở với các sứ đồ, Ngài dặn rằng đừng ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở đó chờ điều Cha đã hứa, là điều các người đã nghe ta nói. Vì chưng Giăng đã làm phép báp tem bằng nước, nhưng trong ít ngày, các người sẽ chịu phép báp tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, những người nhóm tại đó thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải trong lúc nầy Chúa sẽ lập lại nước Y-sơ-ra-ên chăng? Ngài đáp rằng: Kỳ hạn và ngày giờ mà Cha đã tự quyền định lấy, ấy là việc các người chẳng nên biết. Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất. Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên trong lúc các người đó nhìn xem Ngài, có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa. Các người đó đang ngó chăm trên trời trong lúc Ngài ngự lên, xảy có hai người nam mặc áo trắng hiện đến trước mặt, và nói rằng: Hỡi người Ga-li-lê, sao các người đứng ngóng lên trời làm chi? Jêsus nầy đã được cất lên trời khỏi giữa các người, cũng sẽ trở lại như cách các người đã thấy Ngài lên trời vậy. Bấy giờ, các người đó từ núi gọi là Ô-li-ve trở về thành Giê-ru-sa-lem; núi ấy cách thành Giê-ru-sa-lem một quãng đường ước đi một ngày Sa-bát. Khi đã về đến, bèn lên một cái phòng cao kia, là nơi Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp, Thô-ma, Ba-thê-lê-mi, Ma-thi-ơ, Gia-cơ con của A-phê, Si-môn Xê-lốt, và Giu-đe con của Gia-cơ thường ở. Hết thấy những người đó bên lòng

đồng một ý mà cầu nguyện với các người đàn bà, và Ma-ri là mẹ Đức Chúa Jêsus cùng anh em Ngài.

Các môn đồ của Chúa Jêsus đã chờ ở tại một phòng cao trong thành Giê-ru-sa-lem và đến ngày lễ Ngũ tuần, tức là sau khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng được mười ngày, thì họ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và ngay trong ngày đó, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã bắt đầu thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành, như Đức Chúa Jêsus đã phán dạy.

Công vụ các sứ đồ 2:1-43: Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Và, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Greek và Ả-rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rô đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu. Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này: Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người đều biết. Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chưng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi luôn, Vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rúng động chút nào. Bởi có đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, Và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi âm phủ, và chẳng cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài. Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mô tả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jêsus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jêsus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rô và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rô trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thấy mọi

người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lớn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dôi gian tà nầy! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh. Và, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện. Mọi người đều kính sợ, vì có nhiều sự kỳ phép lạ làm ra bởi các sứ đồ.

Chúng ta có thể thấy rõ công việc các sứ đồ làm chứng về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là sự rao giảng Tin-Lành Tin-Lành cứu rỗi cho muôn dân, qua các lời giảng của họ và đó là sự làm lợi ra của cải thật mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho các đầy tớ của Ngài.

Công vụ các sứ đồ 3:1-26: Buổi cầu nguyện giờ thứ chín, Phi-e-rơ với Giăng cùng lên đền thờ. Và, có một người què từ lúc sanh ra, cứ hằng ngày người ta đem đặt tại cửa đền, gọi là Cửa Đẹp, đợi ăn mày những người vào đền. Người thấy Phi-e-rơ và Giăng vào, thì xin hai người bố thí. Phi-e-rơ với Giăng ngó chăm người, rồi nói rằng: Hãy nhìn xem chúng ta. Vậy, người bèn nhìn chăm chăm hai người, tưởng sẽ được chút gì. Nhưng Phi-e-rơ nói với người rằng: Ta chẳng có vàng bạc chi hết, song điều ta có thì ta cho người: nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi! Phi-e-rơ nắm tay hữu người đỡ dậy. Tức thì bàn chân và mắt cá người trở nên cứng vững; người liền nhảy, đứng lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ, vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời. Cả dân chúng đều thấy người bước đi và ngợi khen Đức Chúa Trời. Người ta nhận là chính người đó đã ngồi tại Cửa Đẹp đền thờ đợi xin bố thí; nên đều bỏ ngỡ và sửng sờ về việc đã xảy đến cho người. Người ấy đang cầm tay Phi-e-rơ và Giăng, thì cả dân chúng lấy làm lạ, chạy đến cùng các người đó ở nơi hiên cửa gọi là Sa-lô-môn. Phi-e-rơ thấy vậy, bèn nói với dân chúng rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-ên, sao các người lấy làm lạ về việc vừa xảy đến? Sao các người ngó sửng chúng ta, dường như chúng ta đã nhờ quyền phép hay là nhân đức riêng của mình mà khiến người nầy đi được vậy? Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã làm vinh hiển đầy tớ Ngài là Đức Chúa Jêsus, là Đấng mà các người đã bắt nộp và chối bỏ trước mặt Phi-lát, trong khi người có ý tha Ngài ra. Các người đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công bình mà xin tha một kẻ giết người cho mình; các người đã giết Chúa của sự sống mà Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, và chúng ta là người làm chứng về điều đó. Ấy là bởi đức tin trong danh Ngài, nên danh Ngài làm cho vững người nầy là người các người thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra, đã ban cho người nầy sự mạnh khỏe trọn vẹn, tại trước mặt hết thảy các người. Hỡi anh em, bây giờ ta biết anh em và các quan của anh em, vì lòng ngu dốt nên đã làm điều đó. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng cách đó mà làm cho ứng nghiệm lời Ngài phán tiên tri bởi miệng các đấng tiên tri rằng Đấng Christ của Ngài phải chịu đau đớn. Vậy, các người hãy ăn năn và trở lại, đợi cho tội lỗi mình được xóa đi, hầu cho kỳ thơ thái đến từ Chúa, và Chúa sai Đấng Christ đã định cho các người, tức là Jêsus, mà trời phải rước về cho đến kỳ muôn vật đổi mới, là kỳ mà Đức Chúa Trời thuở xưa đã phán trước bởi miệng các thánh tiên tri. Môi-se có nói rằng: Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ dấy lên trong anh em các người một Đấng tiên tri như ta; các người phải nghe theo mọi điều Ngài sẽ phán dặn. Hễ ai không nghe Đấng tiên tri ấy sẽ bị truất khỏi dân sự. Hết thảy các tiên tri đã phán, từ Sa-mu-ên và các đấng nối theo người, cũng đều có rao truyền những ngày nầy nữa. Các người là dòng dõi của các đấng tiên tri, và của giao ước Đức Chúa Trời đã lập với tổ phụ chúng ta, khi Ngài phán cùng Áp-ra-ham rằng: Các dân thiên hạ sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước. Đức Chúa Trời đã dấy Đầy tớ Ngài lên, rồi trước hết sai Người xuống ban phước cho các người, mà dặt ai nấy trong bọn các người xây lại khỏi tội ác mình.

Chúng ta vừa đọc Lời Chúa chép về sứ đồ Phi-e-rơ nói với người bị què tại cửa đẹp về điều Phi-e-rơ có, tức là của cải mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho ông: **“Ta chẳng có vàng bạc chi hết, song điều ta có thì ta cho người: nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi! Phi-e-rơ nắm tay hữu người đỡ dậy. Tức thì bàn chân và mắt cá người trở nên cứng vững; người liền nhảy, đứng lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ, vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời. Cả dân chúng đều thấy người bước đi và ngợi khen Đức Chúa Trời.”** Phi-e-rơ đã làm đúng như Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán dặn các môn đồ của Ngài về trách nhiệm của họ, đó là: **Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và trừ các quỷ.** Các người đã được lãnh không thì hãy cho không. (Ma-thi-ơ 10:8).

Khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ bị bắt bớ, các tội tố của Đức Chúa Jêsus Christ đã phải tản đi các nơi để rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh tại những nơi họ đến.

Công vụ các sứ đồ 8:4-17: **Vậy, những kẻ đã bị tan lạc đi từ nơi nầy đến nơi khác, truyền giảng đạo Tin Lành. Phi-líp cũng vậy, xuống trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đấng Christ tại đó. Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe người nói; vì có những tà ma kêu lớn tiếng lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám, cùng kẻ bại và què được chữa lành cũng nhiều. Tại cơ đó, trong thành được vui mừng khôn xiết. Bấy giờ trong thành đó có một người tên là Si-môn, làm nghề phù phép, tự khoe mình là một người danh tiếng, khiến cho dân Sa-ma-ri rất lấy làm lạ lùng. Hết thấy từ trẻ đến già đều nghe theo người, mà nói rằng: Chính người là quyền phép của Đức Chúa Trời, tức là quyền phép lớn như thường gọi vậy. Nhân đó chúng nghe theo người, vì đã lâu nay người lấy phù phép giục họ thấy đều phải khen lạ. Nhưng khi chúng đã tin Phi-líp, là người rao giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Jêsus Christ cho mình, thì cả đàn ông, đàn bà đều chịu phép báp-têm. Chính Si-môn cũng tin, và khi đã chịu phép báp-têm, thì ở luôn với Phi-líp; người thấy những dấu lạ phép kỳ đã làm ra, thì lấy làm lạ lắm. Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-ma-ri đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rơ và Giăng đến đó. Hai người tới nơi, cầu nguyện cho các môn đồ mới, để cho được nhận lấy Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh chưa giảng xuống trên một ai trong bọn đó; họ chỉ nhân danh Đức Chúa Jêsus mà chịu phép báp-têm thôi. Phi-e-rơ và Giăng bèn đặt tay trên các môn đồ, thì đều được nhận lấy Đức Thánh Linh.**

Công việc mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã thi hành chức vụ sau khi họ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh thì không thể kể hết và những sự mà họ đã làm đó đã được ứng nghiệm lời tiên tri Ê-sai nói về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và chức vụ của những người ra từ Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm.

Ê-sai 61:1-3: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, để giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến để rao giảng cho kẻ vỡ lòng, để rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; để rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; để yên ủi mọi kẻ buồn rầu; để ban mũ hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.**

Lu-ca 4:16-21: **Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài dỡ ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho ta để truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.**

Nếu đầy tớ thật của Đức Chúa Jêsus Christ mà sống ngay lành và trung tín với Chúa, thì Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cùng làm việc với họ và chính Đức Thánh-Linh sẽ làm các phép lạ cặp theo để làm cho vững vàng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã ban cho họ để rao giảng ra và như vậy, được ứng nghiệm Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.”** (Giăng 14:12-21).